

Số: 18/2022/NQ-HĐND

An Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với chức danh  
Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy,  
chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng  
trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;*

*Xét Tờ trình số 329/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng; trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh An Giang.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, lực lượng dân phòng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh An Giang.

### Điều 3. Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng

Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng được thành lập tại tổ, ấp, khóm được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng như sau:

- Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng bằng 20% lương tối thiểu vùng.
- Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng bằng 15% lương tối thiểu vùng.

### Điều 4. Định mức trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho lực lượng dân phòng

1. Số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho 01 (một) đội dân phòng, gồm:

STT	Danh mục	Số lượng	Đơn vị	Niên hạn sử dụng
1	Bình bột chữa cháy xách tay có khối lượng chữa cháy không nhỏ hơn 4 kg	05	Bình	Theo quy định của nhà sản xuất
2	Bình khí chữa cháy xách tay có khối lượng chất chữa cháy không nhỏ hơn 03 kg hoặc bình chữa cháy gốc nước xách tay có dung tích chất chữa cháy không nhỏ hơn 06 lít	05	Bình	Theo quy định của nhà sản xuất
3	Đèn pin (độ sáng 200 lm, chịu nước IPX4)	02	Chiếc	Hỏng thay thế
4	Rìu cứu nạn (trọng lượng 2 kg, cán dài 90 cm, chất liệu thép cacbon cường độ cao)	01	Chiếc	Hỏng thay thế

5	Xà beng (một đầu nhọn, một đầu dẹt; dài 100 cm)	01	Chiếc	Hông thay thế
6	Búa tạ (thép cacbon cường độ cao, nặng 5 kg, cán dài 50 cm)	01	Chiếc	Hông thay thế
7	Kìm cộng lực (dài 60 cm, tải cắt 60 kg)	01	Chiếc	Hông thay thế
8	Túi sơ cứu loại A (Theo Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế)	01	Túi	Hông thay thế
9	Cáng cứu thương (kích thước 186 cm x 51 cm x 17 cm; tải trọng 160 kg)	01	Chiếc	Hông thay thế

2. Lực lượng dân phòng được trang bị thêm một số loại phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cần thiết như: Quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giày, thắt lưng, kính, khẩu trang chữa cháy; quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giày cách nhiệt; ủng, găng tay cách điện.

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí đảm bảo**

1. Mức hỗ trợ thường xuyên đối với chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng được chi từ nguồn ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho đội dân phòng được thực hiện theo Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành.

**Điều 6.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 7.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2022.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Lê Văn Nung**